

BÁO CÁO

Hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình;
- Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình;
- Ban điều hành Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Viettronics Tân Bình;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Kiểm soát công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) theo Luật doanh nghiệp và quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình (VTB), BKS báo cáo tình hình công tác kiểm soát theo quy định về các hoạt động của Công ty VTB trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 với các nội dung như sau:

PHẦN I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2021:

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2021:

a. Về hoạt động:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Lên kế hoạch làm việc trong năm 2021 đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành và nhiệm vụ HĐQT giao.
- Tìm kiếm lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán đủ năng lực trình HĐQT để thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét Báo cáo tài chính 2021 của VTB.
- Soạn quy chế làm việc của Ban kiểm soát theo hướng dẫn của Bộ tài chính (*Thông tư số 116/2020/TT-BTC*), trình đại hội thường niên năm 2021 thông qua..
- Trưởng BKS đã tham gia các cuộc họp HĐQT, nhằm duy trì thường xuyên, giám sát các hoạt động của VTB.
- Làm việc với Người đại diện vốn và ban lãnh đạo của Công ty thành viên có vốn góp của VTB để giám sát quyền cổ đông của VTB tại các đơn vị này.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021 đã được HĐQT thông qua.
- Thực hiện thẩm tra báo cáo tài chính năm của VTB.
- Các công việc theo quyết định của HĐQT, quy định của Điều lệ, quy chế làm việc và pháp luật hiện hành.

b. Về thù lao và chi phí hoạt động:

- Mức thù lao BKS năm 2021 cũng bằng mức thù lao của năm 2020 là 30.000.000 đồng/năm, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao (VND)
1	Lê Thị Lan	Trưởng BKS	18.000.000
2	Vũ Văn Tuấn	Kiểm soát viên	6.000.000
3	Đặng Thị Hạnh	Kiểm soát viên	6.000.000
Tổng cộng			30.000.000

- Trong năm qua, BKS đã tận dụng cơ sở vật chất của Công ty và của cổ đông chi phối để tổ chức các buổi họp, qua đó không phát sinh các chi phí khác.

c. Tổng kết các cuộc họp:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tham gia BKS	Số buổi dự họp	Tỷ lệ	Số lần kiến nghị
1	Lê Thị Lan	Trưởng ban	20/04/2019	04	100%	01
2	Vũ Văn Tuấn	Kiểm soát viên	20/04/2019	04	100%	
3	Đặng Thị Hạnh	Kiểm soát viên	20/04/2019	04	100%	

d. Chi tiết các cuộc họp BKS:

- Trong năm qua BKS đã tổ chức 4 cuộc họp trực tiếp và trực tuyến để giải quyết công việc và thường xuyên trao đổi công việc qua thư điện tử, điện thoại... để làm rõ những vấn đề chuyên môn và giải quyết kịp thời các công việc.
- Chi tiết các nội dung cuộc họp của BKS trong năm 2021 như sau:

TT	Thời gian	Nội dung	Ý kiến
1	28/04/2021	Thông qua kế hoạch làm việc BKS năm 2021	Tán thành 3/3: 100%
		Thống nhất nội dung quy chế BKS theo hướng dẫn của Bộ Tài chính để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của VTB.	
		Chuẩn bị các nội dung kiểm tra BCTC riêng và hợp nhất của công ty 6 tháng đầu năm 2021.	
2	26/05/2021	Tìm kiếm lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán đủ năng lực trình HĐQT để thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC năm 2021 của công ty.	Theo bảng chào giá của các đơn vị
3	18/08/2021	Lên kế hoạch soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2021	Phân công cụ thể theo BB họp
4	25/12/2021	Nội dung báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết 2021.	
		Chuẩn bị các nội dung soát xét BCTC riêng và hợp nhất của công ty năm 2021	

2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, TÀI CHÍNH NĂM 2021:

a. Tình hình hoạt động thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021:

- Căn cứ Nghị quyết số 08/2021/NQ-VTB-ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và kết quả thực hiện, BKS báo cáo như sau:

ĐVT: VNĐ

TT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2021	THỰC HIỆN NĂM 2021	TỶ LỆ TH/KH
1	Tổng doanh thu riêng	125.000.000.000	149.199.451.001	119,36%

2	Tổng doanh thu hợp nhất	330.000.000.000	329.888.497.480	99,97%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế riêng	11.000.000.000	8.177.552.911	74,34%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất	18.000.000.000	9.102.452.683	50,57%

- Trong đợt bùng phát dịch thứ 4, Tp.HCM là nơi chịu thiệt hại nặng nề nhất về kinh tế và con người: Chính quyền phong tỏa toàn thành phố từ ngày 09/07/2021 đến hết ngày 30/09/2021, số ca nhiễm và tử vong tăng liên tục... Tuy gặp nhiều khó khăn và thách thức, nhưng Ban lãnh đạo Công ty với sự nhạy bén của mình đã nhanh chóng thay đổi chiến lược kinh doanh, hướng phát triển sản phẩm mới phù hợp với xu thế thị trường. Trong năm 2021 cơ bản đã hoàn thành kế hoạch doanh thu đã đề ra:
 - + Về doanh số: Đối với doanh thu riêng đạt được 119,36% so với kế hoạch, doanh thu hợp nhất đạt được 99,97% so với kế hoạch.
 - + Về lợi nhuận: tuy chưa đạt được kết quả như mong đợi, tuy nhiên trong tình hình nền kinh tế tại Tp.Hồ Chí Minh hiện nay, việc trong năm 2021 VTB có được lợi nhuận là một tín hiệu đáng mừng.
 - + Hàng tồn kho: năm 2021 đã giảm đáng kể so với cùng kỳ năm 2020.
 - + Số cán bộ công nhân viên công ty tại ngày 31/12/2021 là 112 người (31/12/ 2020 là 117 người).
 - + Các hồ sơ quản trị doanh nghiệp được cập nhật đầy đủ theo quy định của pháp luật.

b. Công tác kiểm tra giám sát tài chính:

- Công ty thực hiện đúng quy định về việc lập báo cáo tài chính và công bố thông tin hàng quý, năm theo quy định của Sở GDCK Tp.HCM và các quy định của nhà nước.
- Công tác kiểm toán tại Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng, hợp lý và báo cáo tài chính đã được lập trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành. BKS chưa phát hiện có dấu hiệu vi phạm trong công tác tài chính kế toán trong kỳ.
- Công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác sản xuất kinh doanh, đảm bảo có lợi nhuận, trích lập các quỹ theo đúng quy định. Tính đến thời điểm 31/12/2021, các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp.
- BKS thống nhất số liệu trên BCTC năm 2021 của Ban điều hành đã được kiểm toán.

c. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

- Báo cáo kiểm toán độc lập và BCTC hợp nhất năm 2021 của Công ty VTB đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Theo báo cáo của kiểm toán số 32/2022/UHY-BCKT và số 33/2022/UHY-BCKT ngày 22 tháng 2 năm 2022, BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty VTB tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Qua kiểm tra, BKS thống nhất với “các khoản công nợ tiềm tàng” cũng như ý kiến nhận xét, đánh giá về hoạt động tài chính năm 2021 của Công ty kiểm toán.

❖ **Đối với Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán**

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2021
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	138.839.448.846
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2	2.884.614.728
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	135.954.834.118
4	Giá vốn hàng bán	11	89.948.824.416
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	46.006.009.702
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	12.196.818.176
7	Chi phí tài chính	22	(1.007.137)
8	Chi phí bán hàng	25	38.158.249.513
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	12.722.744.574
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+[21-22]-[25+26])	30	7.322.840.928
11	Thu nhập khác	31	1.047.762.707
12	Chi phí khác	32	193.050.724
13	Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	854.711.983
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	8.177.552.911
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(111.555.938)
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	8.289.108.849

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

ĐVT: VNĐ

TT	TÀI SẢN	Mã số	Năm 2021
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100	105.329.472.981
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	1.411.960.253
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	37.000.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	32.380.823.404
IV	Hàng tồn kho	140	29.859.065.100
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	4.677.624.224
B	TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250)	200	119.056.966.669
I	Phải thu dài hạn	210	18.215.447.540
II	Tài sản cố định	220	78.693.555.119
III	Tài sản dở dang dài hạn	240	9.444.148.637
IV	Đầu tư tài chính dài hạn	250	10.291.495.628
V	Tài sản dài hạn khác	260	2.412.319.745
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	224.386.439.650
C	NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300	44.661.873.142
I	Nợ ngắn hạn	310	32.481.591.121

II	Nợ dài hạn	330	12.180.282.021
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	400	179.724.566.508
I	Vốn chủ sở hữu	410	179.724.566.508
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	224.386.439.650

❖ Đối với Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT 2021

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2021
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	329.748.114.327
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2	2.260.827.316
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	327.487.287.011
4	Giá vốn hàng bán	11	246.900.515.534
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	80.586.771.477
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	1.856.924.137
7	Chi phí tài chính	22	211.519.094
8	Chi phí bán hàng	25	57.554.817.072
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	16.035.372.751
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+[21-22]-[25+26])	30	8.641.986.697
11	Thu nhập khác	31	544.286.332
12	Chi phí khác	32	83.820.346
13	Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	460.465.986
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	9.102.452.683
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	1.657.923.771
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(172.903.548)
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	7.617.432.460

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT 2021

ĐVT: VNĐ

TT	TÀI SẢN	Mã số	Năm 2021
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100	150.424.026.579
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	27.732.795.492
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	38.287.396.250
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	25.123.606.467
IV	Hàng tồn kho	140	53.955.364.695
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	5.324.863.675
B	TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250)	200	118.146.295.350
I	Phải thu dài hạn	210	18.339.667.540

II	Tài sản cố định	220	79.092.955.230
III	Tài sản dở dang dài hạn	240	9.444.148.637
IV	Đầu tư tài chính dài hạn	250	5.000.000.000
V	Tài sản dài hạn khác	260	6.269.523.943
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	268.570.321.929
C	NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300	71.289.745.909
I	Nợ ngắn hạn	310	57.724.923.014
II	Nợ dài hạn	330	13.564.822.895
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	400	197.280.576.020
I	Vốn chủ sở hữu	410	197.280.576.020
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	268.570.321.929

❖ **Các chương trình trọng điểm trong năm 2021:**

- Trong năm 2021, Ban lãnh đạo đã đăng ký 6 chương trình trọng điểm. Tổng kết cuối năm, Ban lãnh đạo đã hoàn thành được 5/6 chương trình trọng điểm.
- Riêng chương trình trọng điểm “Hoàn thành các thủ tục pháp lý gia hạn thuê đất cho mặt bằng 248A Nơ Trang Long, thủ tục pháp lý cho dự án số 06 Phạm Văn Hai” chưa hoàn thành do tình hình nhân sự tại Tp.Hồ Chí Minh có nhiều biến động cộng thêm tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp.
 - + Gia hạn thuê đất tại 248A Nơ Trang Long: Hiện nay Công ty VTB vẫn đang chờ hướng dẫn, phản hồi tiếp theo từ Sở TNMT Tp.HCM và UBND Tp.HCM để làm cơ sở thực hiện hoàn thiện.
 - + Khu đất số 06 Phạm Văn Hai: đến thời điểm hiện nay UBND Tp.HCM vẫn chưa phản hồi vấn đề trên mặc dù Công ty VTB đã tích cực theo dõi, liên hệ các cơ quan chức năng để giải quyết.

3. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA CÔNG TY:

a. Công tác điều hành của HĐQT:

- Trong năm 2021 có sự thay đổi trong Hội Đồng Quản Trị cụ thể như sau:
 - + Thay đổi thành viên HĐQT: ông Vũ Hải Vĩnh được bầu bổ sung thay cho ông Phạm Nguyên Anh theo kết quả bầu cử tại ĐHĐCĐ ngày 29/04/2021.
 - + Thay đổi Chủ tịch HĐQT: ông Vũ Hải Vĩnh được bầu giữ chức danh Chủ tịch HĐQT thay cho ông Bùi Mạnh Hùng vào ngày 01/05/2021.
- HĐQT đã thực thi công việc theo đúng nguyên tắc hoạt động, trách nhiệm và quyền hạn của mình, các công tác lớn thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được bàn bạc, trao đổi và quyết nghị bằng Nghị quyết.
- Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 10 cuộc họp trong đó 5 lần lấy ý kiến bằng văn bản, 3 cuộc họp trực tiếp và 2 cuộc họp bằng hình thức online, ban hành 10 nghị quyết và 2 quyết định để chỉ đạo các nội dung thuộc chức trách và nhiệm vụ của HĐQT nhằm triển khai thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh của công ty theo định hướng của ĐHCĐ, đồng thời đánh giá, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.
- Các cuộc họp được triệu tập đúng trình tự, thủ tục, tài liệu họp được chuẩn bị chu

đáo và các cuộc họp đều mời Trưởng BKS tham dự.

- **Đánh giá:** HĐQT đã thực hiện quản trị hiệu quả bộ máy điều hành của VTB trong năm 2021 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. BKS không nhận thấy có hoạt động bất thường của thành viên HĐQT ảnh hưởng tới lợi ích của VTB.

b. Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc và Bộ máy quản lý:

- Trong năm 2021 có sự thay đổi nhân sự Tổng giám đốc cụ thể: ông Văn Viết Tuấn được bổ nhiệm thay cho ông Vũ Dương Ngọc Duy kể từ ngày 01/07/2021.
- Ban điều hành và cán bộ quản lý của VTB luôn tuân thủ sự chỉ đạo của HĐQT, góp phần ổn định tổ chức bộ máy và nhân sự, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.
- Trong năm 2021 Tổng Giám đốc đã bám sát mục tiêu, định hướng và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và HĐQT giao cụ thể:
 - + Đã cụ thể hóa mục tiêu và có các biện pháp triển khai kế hoạch nghiên cứu, sản xuất kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính.
 - + Kiểm soát và theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh tại Công ty, ban hành các chính sách nhằm hỗ trợ người lao động.
 - + Trong tình hình dịch bệnh diễn biến khá phức tạp ở các tỉnh phía nam Tổng Giám đốc vẫn duy trì họp giao ban định kỳ bằng nhiều hình thức, trực tiếp, trực tuyến... để đánh giá triển khai theo định hướng của HĐQT, đánh giá kết quả hoạt động từng tháng, xem xét các kiến nghị từ các đơn vị thành viên, các phòng ban, từ đó đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho các đơn vị thành viên, các phòng ban, phân xưởng.
- **Đánh giá:** Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, qua đó, quản trị hiệu quả bộ máy điều hành của VTB trong năm 2021. BKS không phát hiện hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý làm ảnh hưởng tới lợi ích của VTB.

4. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG:

- HĐQT, Tổng Giám đốc và Trưởng BKS thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhật tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của VTB.
- Trưởng BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT thường kỳ, nhằm duy trì thường xuyên, giám sát các hoạt động của VTB. Tại các cuộc họp, BKS luôn giữ vị trí độc lập của mình trong việc giám sát và đóng góp ý kiến.
- Các kiến nghị và đề xuất của BKS đều được HĐQT và Ban điều hành xem xét và thực hiện đảm bảo lợi ích của Công Ty và tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Nhìn chung, trong năm 2021, BKS được cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết trong quá trình giám sát kiểm tra.

5. KIẾN NGHỊ CỦA BKS TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Căn cứ vào kết quả hoạt động năm 2021, BKS kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành VTB, như sau:

- Quan tâm thường xuyên đội ngũ nhân sự, kịp thời ban hành các chính sách đãi ngộ phù hợp để giữ người lao động có năng lực và thu hút nhân tài, tiếp tục tăng cường

công tác đào tạo chuyên sâu nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên và cấp quản lý, có kế hoạch đào tạo, phát triển các nhân sự tiềm năng để xây dựng đội ngũ quản lý kế cận đảm bảo cho sự phát triển của VTB trong thời gian tới.

- Theo dõi, bám sát và đẩy nhanh việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý đất đai, gia hạn thuê đất tại 248A Nơ Trang Long và khu đất số 6 Phạm Văn Hai.
- Cần chú trọng đầu tư và phát triển kênh thương mại điện tử để hoạt động hiệu quả.
- Nghiên cứu đầu tư đa dạng sản phẩm y tế để cạnh tranh với thị trường, phát triển mạnh và nhanh cho phòng kinh doanh y tế.

PHẦN II. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2022:

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo qui định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế làm việc của Ban kiểm soát và nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra/giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty.
- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty.
- Kiểm tra giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý/năm; giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư của VTB.
- Giám sát việc xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm.
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên và thường niên năm 2022.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra của Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị, giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản các đoàn kiểm tra, kiểm toán.
- Phối hợp với Ban kiểm toán nội bộ tiến hành đánh giá và kiểm soát các rủi ro.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động chủ yếu năm 2022.

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ thông qua báo cáo.

Trân trọng kính chào./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng website VTB;
- Thư ký VTB;
- Lưu BKS.

Lê Thị Lan